| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH AN GIANG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số:4928 /QĐ-UBND | *An Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc công bố danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ và nhận chìm chất nạo vét ở biển trên địa bàn tỉnh An Giang

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giao thông Đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giao thông Đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi*

*trường quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 11415/TTr-SXD ngày 19 tháng 10 năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ và nhận chìm chất nạo vét ở biển từ hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa và vùng nước cảng biển trên địa bàn tỉnh An Giang, gồm 24 địa điểm *(phụ lục danh mục kèm theo).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1. Sở Xây dựng**

- Đăng tải thông tin về nhu cầu tìm kiếm khu vực, địa điểm để tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử; rà soát, cập nhật danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét trước ngày 15 tháng 5 hằng năm nếu có thay đổi khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét so với danh mục nêu trên; tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

- Là đơn vị đầu mối tiếp nhận thủ tục chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét nhận chìm ở biển của các cá nhân, đơn vị có nhu cầu; căn cứ đặc điểm chất nạo vét và khả năng sử dụng chất nạo vét đối với từng khu vực, địa điểm, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận từng trường hợp cụ thể đảm bảo tuân thủ các quy định, quy hoạch hiện hành, không tham mưu đổ chất nạo vét vào khu vực có rừng khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng đất rừng, đất lúa.

- Công khai danh mục địa điểm đổ chất nạo vét trên bờ và nhận chìm chất nạo vét ngoài biển (chất nạo vét phát sinh từ hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

- Là đơn vị đầu mối tiếp nhận, giải quyết thủ tục chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét trên bờ đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa theo quy định, thuộc phạm vi chức năng quản lý.

**2. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ động hướng dẫn chủ đầu tư các dự án nạo vét các công trình thủy lợi có đổ thải áp dụng Quyết định này.

- Chủ trì thẩm định phương án đổ thải đối với các dự án nạo vét các công trình thủy lợi cần đổ thải do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức khảo sát, rà soát khu vực địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn có công trình, dự án đang chuẩn bị triển khai cần đổ chất nạo vét, đề xuất Sở Xây dựng tổng hợp theo quy định.

- Chủ động rà soát các quy định về đất đai, tài nguyên, môi trường, biển và

hải đảo để phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét trước ngày 15 tháng 5 hàng năm nếu có thay đổi khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét so với danh mục nêu trên. Hướng dẫn các đơn vị tiếp nhận vật chất nạo vét và chủ đầu tư các dự án nạo vét thực hiện thủ tục môi trường theo đúng quy định.

- Tham gia phối hợp thanh tra, kiểm tra công tác thu gom, vận chuyển vật chất nạo vét từ vùng nước đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển.

**3. Công an tỉnh**

Chỉ đạo Công an các địa phương và đơn vị nghiệp vụ kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật đối với việc đổ chất nạo vét trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật theo quy định.

**4. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

- Chịu trách nhiệm giám sát công tác đổ chất nạo vét trên địa bàn thuộc phạm vi đơn vị quản lý.

- Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh về đất đai, xây dựng, môi trường, giao thông đối với các địa điểm đổ chất nạo vét và khu vực xung quanh địa điểm đổ chất nạo vét trên địa bàn thuộc phạm vi đơn vị quản lý; báo cáo UBND tỉnh *(thông qua Sở Xây dựng tổng hợp)* giải quyết các nội dung vướng mắc vượt thẩm quyền *(nếu có)*.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thuỷ nội địa, vùng nước cảng biển chấp hành các quy định quản lý vật chất nạo vét và các quy định khác có liên quan; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

**5. Đơn vị quản lý địa điểm đổ chất nạo vét**

- Hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý về quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, điều kiện thi công đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành;

- Chủ động đánh giá khả năng sử dụng chất nạo vét, phương án thi công đối với địa điểm tiếp nhận chất nạo vét; phối hợp với đơn vị chủ dự án nạo vét báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với từng trường hợp cụ thể.

**6. Đơn vị có nhu cầu đổ chất nạo vét, nhận chìm chất nạo vét:**

- Căn cứ Danh mục tại Quyết định này, các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu đổ chất nạo vét lựa chọn khu vực, địa điểm phù hợp với dự án, công trình của mình, có văn bản đề xuất tới Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Xây dựng đối với đổ chất nạo vét trên bờ hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với nhận chìm chất nạo vét ở biển để được chấp thuận trước khi triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo. Việc thi công, đổ chất nạo vét phải tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường, an toàn hàng hải, xây dựng và các quy định có liên quan khác.

- Hoàn thiện đầy đủ các điều kiện về quy hoạch, đầu tư, đất đai, khoáng sản và môi trường; lập văn bản đề xuất trong đó xác định rõ khối lượng chất nạo vét cần đổ, thời gian thi công, tính chất cơ lý của chất nạo vét để xem xét sự phù hợp của chất nạo vét với nhu cầu của khu vực tiếp nhận, các biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường... và các hồ sơ, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa và các quy định có liên quan *(đối với việc nhận chìm chất nạo vét ngoài biển, ngoài các quy định trên phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư số 28/2019/TT-BTNTMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam; Thông tư số 23/2022/TT-BTNMT ngày 26/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật đánh giá chất nạo vét và xác định khu vực nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam)*, nộp hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo đúng quy định.

- Trường hợp sử dụng khối lượng nạo vét với mục đích để san lấp *(được coi khối lượng nạo vét là khoáng sản)* thì doanh nghiệp phải lập hồ sơ xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản quy định tại Điều 98 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật địa chất và khoáng sản.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT, cvquoc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Công Thức**